

## TÀI LIỆU SỰ KIỆN

### HỘI THẢO QUỐC GIA

# QUẢN TRỊ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI TRONG TRANH CHẤP CHUỖI



Thời gian

08h00 - 12h00

Ngày **03/4/2026** (Thứ Sáu)



Điểm cầu Hà Nội

**Trường Đại học Luật Hà Nội**

87 Nguyễn Chí Thanh, Giảng Võ, Hà Nội



Điểm cầu TP. Hồ Chí Minh

**Trường Đại Luật TP. Hồ Chí Minh**

02 Nguyễn Tất Thành, Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh



Đơn vị tài trợ

**DENTONS** LUATVIET

**EPLLEGAL**  
Speed. Precision. Intelligence.

**ANHISA**

**GLOBAL VIETNAM  
LAWYERS**

**ATIM**  
SINCE 2007

**IC** INDOCHINE  
COUNSEL  
Business Law Practitioners



Thông tin chi tiết về AMS 2026,  
vui lòng quét mã QR hoặc truy cập

[https://bit.ly/AMS\\_2026](https://bit.ly/AMS_2026)

ARBITRATION

SERIAL DISPUTES



Đơn vị tổ chức

**VIAC** TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**  
CHẤT LƯỢNG CAO TẠO NÊN GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HỒ CHÍ MINH**  
1996

Đơn vị tài trợ

**DENTONS** LUATVIET



**EPLLEGAL**  
Speed. Precision. Intelligence

**ANHISA**



**GLOBAL VIETNAM LAWYERS**



## HỘI THẢO QUỐC GIA

# QUẢN TRỊ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI TRONG TRANH CHẤP CHUỖI



Điểm cầu Hà Nội

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

87 Nguyễn Chí Thanh, Phường Giảng Võ, Hà Nội



08:00 – 12:00

NGÀY 03/4/2026 (THỨ SÁU)

Điểm cầu TP. Hồ Chí Minh

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP. HỒ CHÍ MINH**

02 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP. HCM

7h30 – 8h00



Đón tiếp Khách mời, Đại biểu tham dự

8h00 – 8h05



Tuyên bố lý do, Giới thiệu Đại biểu

8h05 – 8h30



Phát biểu khai mạc

- **GS. TS. Lê Hồng Hạnh** – Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
- **PGS. TS. Nguyễn Bá Bình** – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)
- **GS. TS. Đỗ Văn Đại** – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

## PHIÊN THAM LUẬN

8h30 – 8h45



**Tham luận 1: Gộp vụ tranh chấp đối với tranh chấp dạng chuỗi**

**Diễn giả:** ThS. Mạc Trang Anh – Giảng viên Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

8h45 – 9h00



**Tham luận 2: Quản trị và xem xét chứng cứ trong tranh chấp dạng chuỗi**

**Diễn giả:** TS. Trần Thúy Hằng – Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU), Học giả trao đổi Đại học Washington

9h00 – 9h15



**Tham luận 3: Nguyên tắc bảo mật của phán quyết trọng tài trong tranh chấp dạng chuỗi**

**Diễn giả:** ThS. NCS. Huỳnh Quang Thuận – Giảng viên Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

9h15 – 9h30



**Tham luận 4: Cơ chế xét xử mẫu: Thuận lợi, thách thức và mức độ khả thi khi áp dụng giải quyết tranh chấp hàng loạt trong tổ tụng trọng tài tại Việt Nam**

**Diễn giả:** LS. Đặng Việt Anh – Giám đốc Công ty Luật TNHH ANHISA, Trọng tài viên VIAC, Hòa giải viên Trung tâm Hòa giải Việt Nam (VMC) thuộc VIAC

9h30 – 9h45

**Tham luận 5:** Mức độ tham khảo/tham chiếu/viện dẫn phán quyết trọng tài đối với các tranh chấp tương tự trong chuỗi

**Diễn giả:**

- **TS. Nguyễn Mai Linh** – Phó Trưởng Bộ môn Pháp luật về Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)
- **Bà Nguyễn Quỳnh Xuân Mai** – Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)

9h45 – 10h00

**Tham luận 6:** “Án lệ trọng tài” (Arbitral Precedent): Định nghĩa, kinh nghiệm quốc tế và những vấn đề đặt ra khi áp dụng trong tranh chấp dạng chuỗi tại Việt Nam

**Diễn giả:** TS. LS. Nguyễn Trung Nam – Luật sư Sáng lập Công ty Luật TNHH Cộng Sự Tinh Tú (EPLegal), Trọng tài viên VIAC, Phó Giám đốc VMC thuộc VIAC

10h00 – 10h15

Nghỉ giữa giờ

## PHIÊN THẢO LUẬN

10h15 – 11h45

**Thảo luận bàn tròn**

**Điều phối viên:**

- **PGS. TS. Nguyễn Bá Bình** – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)
- **GS. TS. Đỗ Văn Đại** – Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

**Chuyên gia thảo luận:**

- **LS. Vũ Ánh Dương** – Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
- **LS. Nguyễn Thị Hải Chi** – Luật sư thành viên Công ty Luật TNHH CDR Counsels, Trọng tài viên VIAC
- **TS. Trần Thuý Hằng** – Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU), Học giả trao đổi Đại học Washington
- **TS. LS. Nguyễn Trung Nam** – Luật sư Sáng lập Công ty Luật TNHH Cộng Sự Tinh Tú (EPLegal), Trọng tài viên VIAC, Phó Giám đốc VMC thuộc VIAC
- **NCS. ThS. Huỳnh Quang Thuận** – Giảng viên Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

11h45 – 12h00

Tổng kết và bế mạc

**PGS. TS. Phạm Duy Nghĩa** – Phó Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)

**Diễn đàn Khoa học Trọng tài – Hòa giải**, tên tiếng Anh là **Arbitration – Mediation Symposium**, viết tắt là **AMS**, là diễn đàn học thuật được hợp tác triển khai bởi VIAC và khối các cơ sở đào tạo luật lớn, uy tín với mục tiêu tạo lập không gian trao đổi học thuật và thực tiễn giữa giới nghiên cứu và cộng đồng hành nghề. Thông qua các tham luận khoa học, phiên thảo luận chuyên đề và bình luận, phản biện, Diễn đàn góp phần phân tích những vấn đề lý luận, thực tiễn phát sinh trong hoạt động trọng tài – hòa giải, đồng thời đề xuất các kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả vận hành tố tụng.

Diễn đàn Khoa học Trọng tài – Hòa giải không chỉ hướng tới là một sự kiện khoa học thường niên, mà xa hơn là tạo lập một kênh thông tin đa dạng, chất lượng, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, đào tạo và thực hành hiệu quả trong lĩnh vực trọng tài – hòa giải tại Việt Nam.



Xem thêm  
**THÔNG TIN AMS 2026**



Tham khảo  
**TÀI LIỆU SỰ KIỆN**

# GIỚI THIỆU ĐIỀU PHỐI VIÊN



## GS. TS. ĐỖ VĂN ĐẠI

Phó Hiệu trưởng,  
Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

GS. TS. Đỗ Văn Đại từng theo học tại Trường Aix-Marseille III, Pháp do các giáo sư Luật hàng đầu của Pháp giảng dạy. GS. TS. Đỗ Văn Đại hiện đang là Phó Hiệu trưởng, Phụ trách Tạp chí Khoa học Pháp lý Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh; Thành viên Hội đồng tư vấn án lệ Tòa án nhân dân tối cao; Trọng tài viên, Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học VIAC; Phó Viện Trưởng Viện Nghiên cứu và Đào tạo Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIART) thuộc VIAC; Hòa giải viên Trung tâm Hòa giải Việt Nam (VMC) thuộc VIAC.

Trong quá trình công tác, ông đã thực hiện và công bố số lượng lớn công trình nghiên cứu luật chủ yếu về tư pháp, lĩnh vực luật dân sự, kinh doanh thương mại, nghiên cứu và bình luận bản án. Ông cũng được biết đến là nhà giáo có tâm huyết lớn với nghề giáo, là nhà khoa học có các đóng góp cho quá trình phát triển án lệ. Đầu năm 2026 ông vinh dự được Chính phủ Cộng hòa Pháp phong tặng tước hiệu Hiệp sĩ (Chevalier) – Huân chương Cảnh cộ Hàn lâm, ghi nhận những đóng góp nổi bật trong việc thúc đẩy hợp tác pháp lý và giao lưu học thuật giữa Việt Nam và Pháp; và gần nhất ông nhận Giải kiến tạo tại Giải thưởng “Tinh hoa Pháp lý - Legal Elite Award” năm 2026 tôn vinh cá nhân tiêu biểu đại diện những giá trị học thuật, cống hiến và sáng tạo nổi bật của ngành luật Việt Nam.



## PGS. TS. NGUYỄN BÁ BÌNH

Phó Hiệu trưởng,  
Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)

PGS. TS. Nguyễn Bá Bình là nhà nghiên cứu, giảng viên tâm huyết và giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực Luật thương mại quốc tế và giải quyết tranh chấp thương mại. Ông hiện là Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội và là Trọng tài viên của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC), Hòa giải viên Trung tâm Hòa giải Việt Nam (VMC), Thành viên dự kiến của Cơ quan phúc thẩm ASEAN. Ông tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Luật Kinh tế & Luật Quốc tế, Thạc sĩ ngành Luật Dân sự tại Trường Đại học Luật Hà Nội và nhận bằng Tiến sĩ Luật học tại Đại học New South Wales, Sydney, Úc.

PGS. TS. Nguyễn Bá Bình đã công bố 23 sách/giáo trình, hơn 100 bài tạp chí/hội thảo ở các nhà xuất bản, tạp chí, hội thảo uy tín trong và ngoài nước, tham gia tích cực vào nhiều dự án hỗ trợ pháp lý của chính phủ nước ngoài/tổ chức quốc tế cho Việt Nam, góp ý xây dựng/thẩm định các dự thảo luật/ng nghị định/thông tư và tư vấn lựa chọn án lệ. PGS. TS. Nguyễn Bá Bình cũng đã tham gia giải quyết nhiều vụ tranh chấp thương mại, thương mại quốc tế ở trong và ngoài nước với tư cách nhân chứng chuyên gia pháp lý, thành viên Hội đồng Trọng tài, Chủ tịch Hội đồng Trọng tài và Trọng tài viên duy nhất.

# GIỚI THIỆU DIỄN GIẢ



## LS. VŨ ANH DƯƠNG

Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký,  
Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)

LS. Vũ Anh Dương có gần 30 năm công tác tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và có nhiều kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực trọng tài thương mại, pháp luật hợp đồng và pháp luật thương mại quốc tế. LS Dương đã tham gia tích cực vào các hoạt động nghiên cứu, góp ý, xây dựng pháp luật, cụ thể là thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập của nhiều dự án luật quan trọng như: Pháp lệnh Trọng tài Thương mại 2003, Luật Trọng tài Thương mại 2010, Bộ luật dân sự 2015, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Trọng tài thương mại 2010, Nghị định Hòa giải thương mại; Thành viên Ban soạn thảo Quy tắc VIAC phiên bản 2004, 2012 & 2017, Quy tắc Hòa giải VMC; Quy tắc đạo đức Trọng tài viên. Bên cạnh đó, LS. Dương cũng tham gia giảng dạy về trọng tài thương mại và hợp đồng tại một số cơ sở đào tạo luật của Việt Nam, Học viện Tư pháp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, VCCI v.v.

Với vai trò là Trọng tài viên, LS Dương đã tham gia giải quyết nhiều vụ tranh chấp liên quan đến các lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, bảo hiểm, xây dựng, thuê v.v. với tư cách là đồng Trọng tài viên, Trọng tài viên duy nhất và Chủ tịch Hội đồng Trọng tài..



## LS. NGUYỄN THỊ HẢI CHI

Luật sư thành viên Công ty Luật TNHH CDR Counsels,  
Trọng tài viên VIAC

LS. Nguyễn Thị Hải Chi có gần 20 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực trọng tài và pháp chế doanh nghiệp. Từ năm 2005 đến 2014, bà từng đảm nhiệm vị trí Thư ký tổ tụng, sau đó là Phó Tổng Thư ký phụ trách tổ tụng tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC). Năm 2014, Bà được nhận bằng Thạc sĩ Luật về Giải quyết Tranh chấp Quốc tế tại Trường Queen Mary (Vương quốc Anh).

Trong quá trình hoạt động tại VIAC, bà tích cực tham gia nghiên cứu, viết bài về giải quyết tranh chấp đăng tải trên các tạp chí quốc tế như: World Arbitration Reports, Kluwer Law...; phổ biến kinh nghiệm phòng tránh và giải quyết rủi ro pháp lý tại các hội thảo; tham gia thỉnh giảng về giải quyết tranh chấp bằng trọng tài tại các Trường đại học; góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật. Bà cũng có gần 10 năm phụ trách công tác pháp chế nội bộ doanh nghiệp và công tác tham mưu, tư vấn quản trị doanh nghiệp.

# GIỚI THIỆU DIỄN GIẢ



## TS. LS. NGUYỄN TRUNG NAM

Luật sư sáng lập Công ty Luật EP Legal,  
Trọng tài viên VIAC,  
Phó Giám đốc Trung tâm Hòa giải Việt Nam (VMC) thuộc VIAC

TS. LS. Nguyễn Trung Nam là Luật sư sáng lập Công ty Luật TNHH Cộng Sự Tinh Tú (EPLegal), Trọng tài viên VIAC, Phó Giám đốc VMC thuộc VIAC. Ông Nam là chuyên gia hàng đầu trong các lĩnh vực năng lượng, dự án xây dựng và phát triển hạ tầng, đồng thời có kinh nghiệm tư vấn trong lĩnh vực hàng hải và hàng không. Ông được các tổ chức xếp hạng quốc tế uy tín như Chambers, Legal 500, IFLR1000, Asialaw Profiles ghi nhận, đồng thời được Lexology vinh danh là "Global Elite Thought Leader".

Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dầu khí và năng lượng, ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí pháp lý quan trọng trước khi sáng lập EPLegal vào năm 2010. Ông có chuyên môn sâu về hợp đồng thương mại, dự án hạ tầng, năng lượng và giải quyết tranh chấp, đặc biệt trong các giao dịch và tranh chấp liên quan đến hợp đồng xây dựng và năng lượng. Ông hoạt động tích cực trong lĩnh vực tố tụng và các phương thức giải quyết tranh chấp thay thế (ADR) tại Việt Nam và quốc tế, thường xuyên tham gia với tư cách luật sư, trọng tài viên tại các trung tâm trọng tài như VIAC, SIAC, ICC, KCAB, THAC và LCIA. Năm 2017, ông được VIAC bổ nhiệm làm thành viên của Hội đồng Khoa học và tham gia tích cực vào các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và tham gia soạn thảo các bộ quy tắc và bộ quy tắc ứng xử của VIAC.



## LS. ĐẶNG VIỆT ANH

Giám đốc Công ty Luật TNHH ANHISA,  
Trọng tài viên VIAC, Hòa giải viên VMC thuộc VIAC

LS. Đặng Việt Anh là Luật sư thành viên, đồng thời là người sáng lập Công ty Luật TNHH ANHISA, hoạt động trong các lĩnh vực giải quyết tranh chấp, xây dựng, hàng không, vận tải biển, mua bán tàu bay, tàu biển, M&A và thương mại quốc tế. Ông cũng là Trọng tài viên tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và Hòa giải viên tại VMC thuộc VIAC.

Ông đã hỗ trợ khách hàng trong hàng trăm vụ tranh chấp, bao gồm tranh chấp nội địa và đa quốc gia, cũng như các vụ việc phức tạp liên quan đến xung đột pháp luật tại nhiều hệ thống tài phán. Ông liên tục được xếp hạng cao trong lĩnh vực giải quyết tranh chấp và luật hàng hải bởi các ấn phẩm uy tín như Chambers and Partners và The Legal 500 Asia Pacific trong hơn hai thập kỷ. Bên cạnh đó, ông còn tích cực tham gia tố tụng trọng tài trong nước và quốc tế với vai trò luật sư, chuyên gia kỹ thuật/pháp lý, cũng như trọng tài viên hoặc chủ tịch hội đồng trọng tài trong nhiều tranh chấp phát sinh từ đa dạng loại hợp đồng thương mại và đầu tư.

# GIỚI THIỆU DIỄN GIẢ



## THS. MẠC TRANG ANH

Giảng viên Khoa Luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

ThS. Mạc Trang Anh hiện là Giảng viên Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh. Bà sở hữu nền tảng chuyên môn pháp lý vững chắc trong cả hai hệ thống pháp luật Việt Nam và Pháp. Bà đã từng làm việc tại một hãng luật nội địa hàng đầu tại Việt Nam, các tập đoàn quốc tế có nguồn gốc từ Pháp thuộc nhóm CAC40, cũng như một công ty tư vấn sở hữu trí tuệ tại Paris.

Với bước chuyển mình mang tính đột phá sang lĩnh vực công nghệ tại châu Âu, bà tập trung phát triển chuyên môn trong các lĩnh vực pháp lý liên quan đến quyền riêng tư, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng, quyền cơ bản, sở hữu trí tuệ và cạnh tranh trong môi trường công nghệ. Bà đã tư vấn cho các chi nhánh tại Việt Nam của nhiều tập đoàn quốc tế hoạt động trong các lĩnh vực như bất động sản, khách sạn, giáo dục, phân phối và sản xuất công nghiệp. Với kinh nghiệm thực tiễn phong phú, bà đã hỗ trợ khách hàng trong việc thành lập, mở rộng và vận hành các dự án đầu tư, đồng thời đưa ra các giải pháp hiệu quả để cấu trúc pháp nhân và tổ chức giao dịch tại Việt Nam.



## TS. NGUYỄN MAI LINH

Phó Trưởng Bộ môn Pháp luật về Giải quyết tranh chấp  
thương mại quốc tế, Khoa Pháp luật quốc tế,  
Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)

TS. Nguyễn Mai Linh hiện là Phó Trưởng bộ môn Pháp luật về Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế, Khoa Pháp luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU). Bà tốt nghiệp cử nhân Luật tại Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh và hoàn thành chương trình Thạc sĩ chuyên ngành Luật Thương mại quốc tế tại Macquarie University (Úc). Lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy của bà tập trung vào cơ chế giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư nước ngoài và quốc gia tiếp nhận đầu tư (ISDS), pháp luật đầu tư quốc tế, hợp đồng thương mại quốc tế (đặc biệt là hợp đồng FIDIC), cũng như các phương thức giải quyết tranh chấp trong thương mại quốc tế, bao gồm trọng tài và các cơ chế thay thế (ADR).

TS. Nguyễn Mai Linh đã có nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như TPP, EVFTA và CPTPP, với trọng tâm là những thách thức pháp lý đối với Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Bên cạnh đó, các nghiên cứu của bà cũng mở rộng sang các vấn đề như lựa chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế, giải quyết tranh chấp trực tuyến, cũng như bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử.

# GIỚI THIỆU DIỄN GIẢ



## TS. TRẦN THÚY HẰNG

Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU),  
Học giả trao đổi Đại học Washington

TS. Trần Thúy Hằng, hiện đang là Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU), đồng thời là Học giả trao đổi tại Trường Đại học Washington, Hoa Kỳ. Bà là một Chuyên gia tư vấn về Quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài và Công nhận cho thi hành bản án của Tòa án nước ngoài.



## NCS. THS. HUỲNH QUANG THUẬN

Giảng viên Khoa Luật Dân sự,  
Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW)

NCS. ThS. Huỳnh Quang Thuận hiện là Giảng viên Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh. Ông tốt nghiệp cử nhân Luật năm 2012 và hoàn thành chương trình Thạc sĩ cùng chuyên ngành tại Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh vào năm 2016.

Từ năm 2014 đến nay, ông tham gia giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực tố tụng dân sự, trọng tài và giải quyết tranh chấp. Ông cũng đã tham gia và chủ trì nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường và cấp quốc gia, có nhiều công trình khoa học trên các tạp chí chuyên ngành uy tín, là tác giả và đồng tác giả của nhiều sách chuyên khảo và tài liệu giảng dạy về pháp luật tố tụng dân sự với hơn 40 công trình nghiên cứu (bao gồm sách, bài viết tạp chí, tham luận hội thảo...) được công bố trong và ngoài nước. Với kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu, ông đã có nhiều đóng góp tích cực vào hoạt động đào tạo và phát triển học thuật trong lĩnh vực pháp luật dân sự và tố tụng dân sự tại Việt Nam.

# GIỚI THIỆU DIỄN GIẢ



## BÀ NGUYỄN QUỲNH XUÂN MAI

Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)

Bà Nguyễn Quỳnh Xuân Mai hiện là Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU). Tốt nghiệp chương trình Cử nhân Luật của Trường Đại học Luật Hà Nội, bà sớm tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và tiếp cận các vấn đề pháp lý mới trong bối cảnh chuyển đổi số. Lĩnh vực quan tâm chuyên môn của bà tập trung vào các vấn đề pháp lý liên quan đến công nghệ mới, đặc biệt là ứng dụng Blockchain trong bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, cũng như quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong môi trường kinh doanh số; theo đó, các nghiên cứu của bà hướng tới việc phân tích và hoàn thiện khung pháp lý cho các mô hình công nghệ mới tại Việt Nam. Bà đã tham gia và chịu trách nhiệm chính cho các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở và cấp bộ.

ARBITRATION

SERIAL DISPUTES



# GỘP VỤ TRANH CHẤP ĐỐI VỚI CÁC TRANH CHẤP DẠNG CHUỖI

**ThS. Mạc Trang Anh**

Giảng viên Khoa Luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh



1



## NỘI DUNG

01

Yếu tố “chuỗi”

02

Tranh chấp dạng “chuỗi”

03

GỘP VỤ TRANH CHẤP DẠNG “CHUỖI”



2

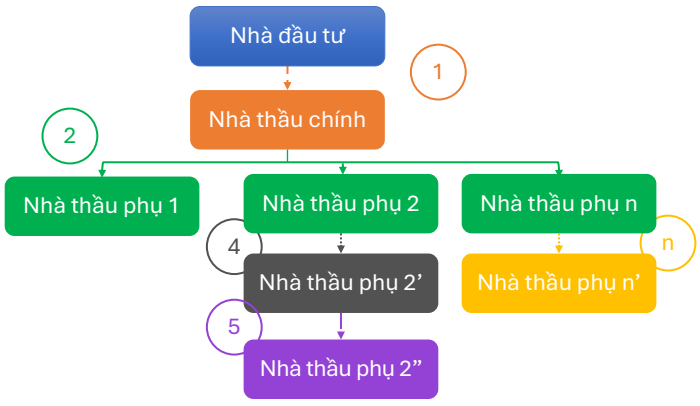




01

### YẾU TỐ ‘CHUỖI’

Chuỗi hợp đồng nhà thầu (contractors)



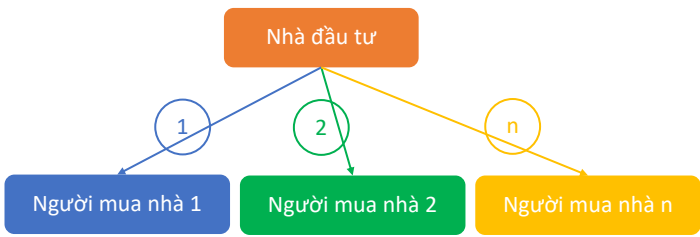
Ví dụ những dạng ‘chuỗi’ theo ‘chiều dọc’



01

### YẾU TỐ ‘CHUỖI’

Hợp đồng chuyển nhượng nhà ở thương mại giữa chủ đầu tư và người mua



Ví dụ những dạng ‘chuỗi’ theo ‘chiều ngang’ - tranh chấp tương tự





## 01 YẾU TỐ ‘CHUỖI’

Mạng lưới hợp đồng liên quan đến các bên



**Ví dụ những dạng ‘chuỗi’ theo ‘chiều ngang’ - tranh chấp có liên quan**



7

## 02 TRANH CHẤP ‘CHUỖI’

- Tranh chấp đa phương (multiple party arbitration)
- Tranh chấp phát sinh từ / liên quan đến nhiều hợp đồng (multiple contract arbitration)
- Tranh chấp đa phương (multiple party arbitration) + Tranh chấp phát sinh từ / liên quan đến nhiều hợp đồng (multiple contract arbitration)
- Tranh chấp có nhiều nguyên đơn với cùng một yêu cầu và một bị đơn (mass arbitration)





8

03

## GỘP TRANH CHẤP DẠNG ‘CHUỖI’

### Phương thức

- (i) Thỏa thuận trọng tài của các (consolidation by consent)
- (ii) Luật trọng tài tại địa điểm trọng tài (*lex arbitri*)  
→ tòa án có thẩm quyền yêu cầu gộp vụ tranh chấp (court-order consolidation)
- (iii) Quy tắc trọng tài (consolidation adopted by arbitral institutions)

### Quy tắc trọng tài

- (a) ‘Gộp vụ tranh chấp’ (consolidation)
- (b) ‘tham gia của bên thứ ba /bên bổ sung’ (joinder)
- (c) Một bên thứ ba khởi xướng mong muốn tham gia, can thiệp vào tranh chấp (intervention)
- (d) Giải quyết tranh chấp từ nhiều hợp đồng trong một vụ tranh chấp (multiple contracts)

### Vấn đề pháp lý

1. Sự đồng ý của các bên
  - Tính tương thích, phù hợp của cơ chế với thỏa thuận trọng tài
  - Liên kết giữa các yêu cầu, hợp đồng và/hoặc tranh chấp
2. Công bằng tố tụng
3. Tranh chấp có nhiều nguyên đơn với cùng một yêu cầu và một bị đơn (mass arbitration)



9



# XIN CẢM ƠN!

**ThS. Mạc Trang Anh**

Giảng viên Khoa Luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh



10



# QUẢN TRỊ CHỨNG CỨ TRONG TRANH CHẤP CHUỖI

**TS. Trần Thúy Hằng**

Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật Hà Nội  
Học giả trao đổi tại Đại học Washington, Hoa kỳ (2025)



1



## NỘI DUNG

01

Quản trị chứng cứ và thách thức đối với tranh chấp theo chuỗi

02

Tổ tụng dân sự công bằng

03

Đề xuất



2

## 01

## Đánh giá chứng cứ

## Câu hỏi pháp lý:

1. Chứng cứ của vụ trước có được sử dụng vào vụ sau hay không? = Chứng cứ là vấn đề tố tụng – How to find? hay Nội dung – Factual findings?
2. Fact? (Collateral estoppel/Issue preclusion) + ĐK (thực sự đã kết thúc + thực hiện theo tố tụng công bằng)
3. Nguyên tắc pháp lý về chứng cứ – Stare decisis = Precedent chỉ áp dụng cho Tòa án (standard of proof)

## Tập trung vào kinh nghiệm của Hoa Kỳ: Rất phức tạp

1. **Quy định trong hiến pháp:** Trong lĩnh vực hình sự: Tòa án Tối cao Hoa Kỳ đã giải thích Điều khoản Cấm xét xử hai lần (Double Jeopardy Clause) của Tu chính án thứ 5/ trong lĩnh vực dân sự: collateral estoppel bị giới hạn bởi **Due Process Clause** (Tu chính án thứ 5 và thứ 14). Due process yêu cầu rằng collateral estoppel không được áp dụng đối với một bên chưa từng tham gia tranh tụng vấn đề đang tranh chấp, trừ khi bên đó có quan hệ pháp lý kế quyền (*privity*) với một bên đã tranh tụng/Điều khoản **Full Faith and Credit** (Điều IV, § 1 Hiến pháp Hoa Kỳ): Tại Hoa Kỳ, các phán quyết cuối cùng hợp lệ của tòa tiểu bang được trao hiệu lực ngăn chặn tại các tòa tiểu bang khác và tòa liên bang
2. **Tiền lệ tạo ra từ Tòa án: stare decisis (chỉ Tòa án)/ preclusion áp dụng cho các bên trong tranh chấp** ( res judicata và collateral estoppel) về nguyên tắc các bên phải chủ động viện dẫn hay tòa có thể tự làm trong 1 số trường hợp



3

1. Trọng tài viên có quyền tự quyết rộng về: khả năng chấp nhận, tính liên quan, giá trị chứng minh, chuẩn chứng minh, nghĩa vụ chứng minh
2. Trong Luật Mỹ, Quy tắc của các Trung tâm trọng tài lớn đều không có quy định yêu cầu rõ ràng về tính nhất quán nhưng đây là vấn đề đạo đức
3. Thẩm quyền quyết định có tham chiếu vụ việc đã được xử trước thuộc về Hội đồng trọng tài và có điều kiện theo Tiền lệ
4. Một số trung tâm trọng tài của Hoa kỳ đã xây dựng quy tắc tố tụng riêng dành cho Trọng tài Mass (còn 2 loại kia thì không có)
5. Tòa án Hoa kỳ cũng cho phép tham chiếu vụ việc do Trọng tài xử ở vụ trước + điều kiện (nội dung và tố tụng)

## THÁCH THỨC:

1. Trọng tài theo chuỗi dọc: áp lực tham chiếu để ngăn chặn tranh tụng lại hoặc xét xử lại
2. Trọng tài theo chuỗi ngang: quản lý số lượng chứng cứ lớn, bên tham gia nhiều lần tận dụng lợi thế về tiếp cận chứng cứ, xử mẫu liệu có hợp pháp?



4

02

## TỔ TỤNG DÂN SỰ CÔNG BẰNG

- Điều 10 FAA: hủy phán quyết trọng tài với 3 tiêu chí: từ chối hoãn xử/ từ chối nghe chứng cứ liên quan và trọng yếu/ gây phước hại thực sự và nghiêm trọng đến quyền của 1 bên
- Lợi thế của bên tham gia nhiều lần: chỉ vi phạm nếu chứng minh được ngược lại vi phạm



1. 4 tình huống đề xuất đề vi phạm Tổ tụng công bằng
2. Các biện pháp đảm bảo: nghĩa vụ thông tin của HĐTT/ cho quyền phản bác bổ sung/ khung tố tụng riêng biệt cho việc sử dụng chứng cứ xuyên vụ (sử dụng cc của vụ khác)



5

03

## ĐỀ XUẤT CHO VIỆT NAM

### 1. Đề xuất tiếp thu:

Nguyên tắc sử dụng chứng cứ đảm bảo tố tụng công bằng, cho phép bổ sung chứng cứ trong thời hạn thích hợp, mở rộng nguyên tắc ngăn chặn vấn đề đã giải quyết

### 2. Đề xuất không nên tiếp thu:

Phức tạp trong khám phá chứng cứ kiểu Discovery



6



# XIN CẢM ƠN!

**TS. Trần Thúy Hằng**

Giảng viên Khoa Pháp luật Quốc tế,  
Trưởng Đại học Luật Hà Nội (HLU)  
Học giả trao đổi Đại học Washington





# NGUYÊN TẮC BẢO MẬT PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TRONG GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP CHUỖI

ThS. Huỳnh Quang Thuận

Trọng tài viên  
Giảng viên Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh



1

## NỘI DUNG

01 Thực trạng ở Việt Nam

02 Kinh nghiệm quốc tế

03 Giải pháp hoàn thiện



2

## ◆ MÂU THUẤN: GIỮA NGUYÊN TẮC BẢO MẬT VÀ NHU CẦU SỬ DỤNG CHỨNG CỨ



**Đặc điểm của Trọng tài**

Tính bảo mật là ưu thế tuyệt đối của Trọng tài Thương mại so với Tòa án. Phán quyết, tài liệu và diễn biến phiên xử được giữ kín



**Thực tế của Tranh chấp chuỗi**

Khi các tranh chấp chuỗi xảy ra, các bên có nhu cầu bức thiết: Sử dụng phán quyết cũ làm vũ khí pháp lý để bảo vệ quyền lợi trong vụ kiện mới. Nguyên tắc nào sẽ chiến thắng?

## ◆ PHÁP LUẬT VIỆT NAM: CÁC QUY ĐỊNH RẢI RÁC TRONG LUẬT TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI 2010



### Phiên họp Không công khai

- Khoản 4 Điều 4, Điều 55
- Chỉ các bên, luật sư và HĐTT tham gia
- Không công bố lịch xử



### Phán quyết Lưu hành nội bộ

- Điều 61
- Chỉ gửi cho các bên tranh chấp<sup>4</sup>
- Không công khai cho cơ quan thi hành án



### Nghĩa vụ của Trọng tài viên

- Khoản 4 Điều 21
- Chịu trách nhiệm giữ bí mật bắt buộc
- Vi phạm phạt 20–30 triệu VNĐ (Nghị định 82)

## ◆ KHOẢNG TRỐNG PHÁP LÝ

### Lỗ hổng từ Các bên tranh chấp

Luật TTTM 2010 không có bất kỳ quy định nào buộc chính các đương sự phải giữ bí mật phán quyết. Họ có quyền tự do thu thập và giao nộp chứng cứ (Khoản 1 Điều 46), tạo rủi ro phát tán phán quyết vô tội vạ.



### Lỗ hổng từ Hội đồng Trọng tài

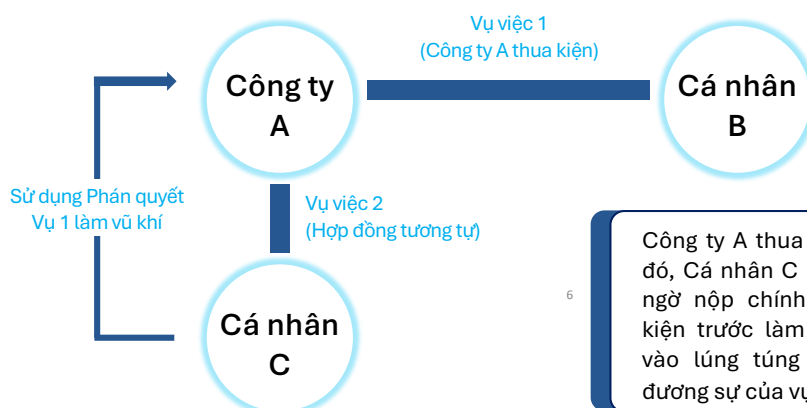
Không có quy tắc rõ ràng về việc liệu HĐTT trong vụ kiện mới có được quyền kế thừa lập luận từ một phán quyết cũ do các bên giao nộp hay không.



5

## ◆ VỤ VIỆC THỰC TIỄN 1: RÒ RỈ THÔNG TIN CHO BÊN THỨ 3

**Câu hỏi trọng tâm: Người ngoài cuộc có quyền sử dụng phán quyết mật?**



6

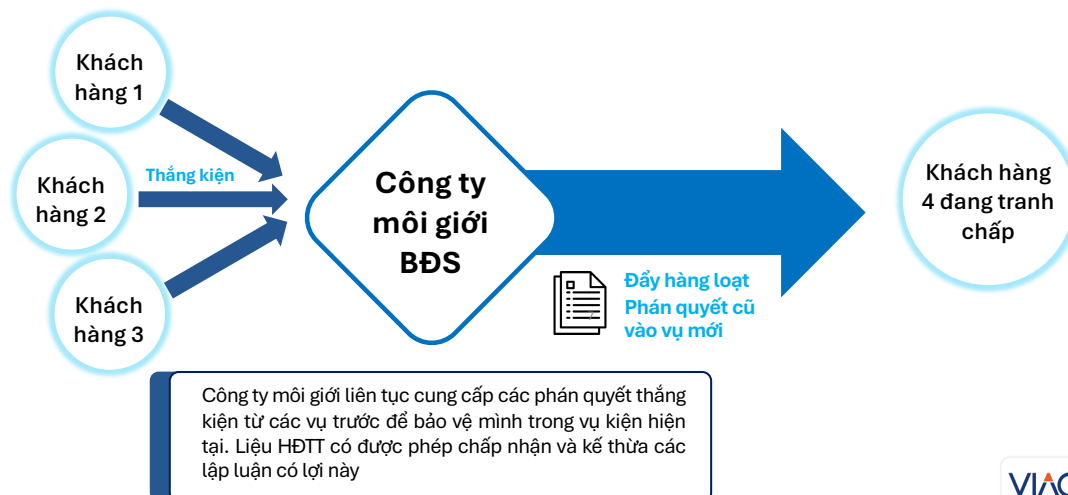
Công ty A thua kiện Cá nhân B. Sau đó, Cá nhân C kiện Công ty A và bắt ngờ nộp chính phán quyết của vụ kiện trước làm chứng cứ. HĐTT rơi vào lúng túng vì C không phải là đương sự của vụ việc 1



6

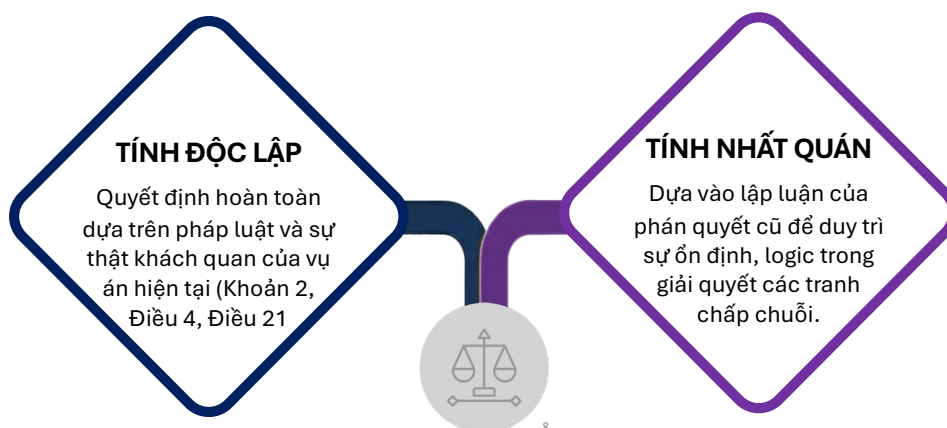
## ◆ VỤ VIỆC THỰC TIỄN 2: SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT CÓ LỢI TỪ VỤ KIẾN TƯƠNG TỰ

Câu hỏi trọng tâm: **Đương sự có thể tự dùng phán quyết cũ của chính mình để gây áp lực?**



7

## ◆ XUNG ĐỘT TRONG VIỆC LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN



**Rủi ro pháp lý:** Nếu dựa vào lập luận của phán quyết cũ do đương sự nộp, Trọng tài viên có thể bị cáo buộc vi phạm nghĩa vụ độc lập, khách quan, vô tư theo quy định của Luật TTTM 2010.



8

## ◆ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ: KHÔNG CÓ MỘT MẪU SỐ CHUNG



“Không có một cách tiếp cận thống nhất trong luật quốc gia cũng như trong các quy tắc trọng tài về mức độ mà các bên phải duy trì tính bảo mật.”

- Tuyên bố của Ủy ban Liên Hợp Quốc về Luật Thương mại Quốc tế (UNCITRAL) năm 2016

Việc thiếu vắng một quy tắc quốc tế chung buộc mỗi quốc gia phải tự tìm ra điểm cân bằng giữa việc giữ bí mật và quyền tiếp cận công lý



9

## ◆ CÁCH TIẾP CẬN KHÁC NHAU TRONG PHÁP LUẬT TRỌNG TÀI QUỐC TẾ

Quốc gia	Quy tắc mặc định	Ngoại lệ cho phép?	Án lệ / Đạo luật tiêu biểu
Úc & Thụy Điển	Không có nghĩa vụ ngầm định	Cần thỏa thuận hợp đồng	Esso Australia v Plowman (Úc), Bulgarian Foreign Trade Bank (Thụy Điển)
Anh	Bảo mật ngầm định	Được phép nếu cần thiết bảo vệ quyền lợi hợp pháp hoặc lợi ích công cộng	Ali Shipping Corp v. Shipyard Trogir; John Forster Emmott
New Zealand	Linh hoạt (từ 2007)	Cho phép sử dụng thông tin để bảo vệ lợi ích hợp pháp	Luật Trọng tài sửa đổi 2007
Hồng Kông	Rõ ràng trong luật	Được tiết lộ để bảo vệ lợi ích pháp lý trước cơ quan tư pháp khác	Điều 18 Pháp lệnh trọng tài HK



10

## ◆ XU HƯỚNG HIỆN ĐẠI: ĐIỂM GIAO THOA GIỮA BẢO MẬT VÀ QUYỀN LỢI



### 🔑 Ngoại lệ: Bảo vệ lợi ích hợp pháp

Xu hướng chung của trọng tài quốc tế hiện nay là từ bỏ sự bảo mật tuyệt đối. Nguyên tắc bảo mật phải nhượng bộ khi đương sự chứng minh được việc sử dụng phán quyết cũ là cần thiết một cách hợp lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong một tranh chấp mới.



11

## ◆ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VIỆT NAM



12

## ◆ NHIỆM VỤ BẢO MẬT CỦA ĐƯƠNG SỰ



### Đề xuất 1: Quy định nghĩa vụ bảo mật của đương sự

Bổ sung quy định buộc chính các bên tranh chấp phải giữ bí mật mọi thông tin và phán quyết trọng tài. Ngăn chặn triệt để tình trạng tuần phán quyết cho bên thứ ba (Giải quyết Vụ việc 1).



### Đề xuất 2: Ngoại lệ của nghĩa vụ bảo mật

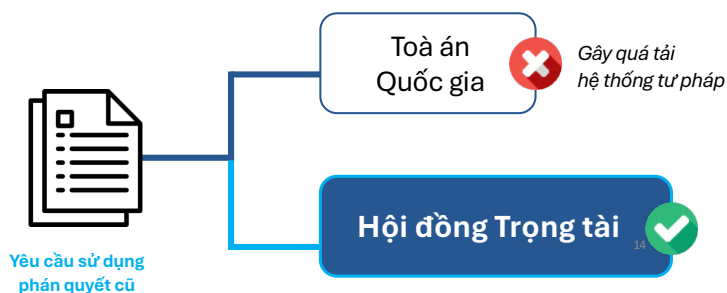
Ghi nhận quyền sử dụng nội dung phán quyết chỉ khi đương sự chứng minh được sự cần thiết để bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình hoặc vì lợi ích công cộng (Giải quyết Vụ việc 2).



13

## ◆ NHIỆM VỤ BẢO MẬT CỦA ĐƯƠNG SỰ

Pháp luật cần quy định rõ thẩm quyền xem xét tính cần thiết của việc sử dụng phán quyết cũ thuộc về chính Hội đồng Trọng tài đang giải quyết tranh chấp hiện tại.



### Lý do lựa chọn

- Phù hợp với nguyên tắc Competence-Competence (HĐTT tự quyết định thẩm quyền của mình).
- HĐTT là bên hiểu rõ nhất bối cảnh tài liệu, chứng cứ của vụ việc hiện tại.
- Giảm gánh nặng không cần thiết cho Toà án quốc gia (khác với mô hình của Anh)



14

## ◆ NGHĨA VỤ CỦA TRỌNG TÀI VIÊN

### Mở rộng nghĩa vụ



Vòng tròn  
bảo mật

Nghĩa vụ giữ bí mật của Trọng tài viên không chỉ giới hạn ở vụ việc đang giải quyết, mà bao trùm tất cả các vụ việc khác mà họ biết được thông qua chứng cứ do đương sự nộp

### Kế thừa có chọn lọc



15

HĐTT có quyền độc lập tham khảo lập luận để tạo sự nhất quán. Điều kiện: Nếu đưa lập luận cũ vào phán quyết mới, phải mã hoá/ẩn danh toàn bộ thông tin định danh của các bên trong vụ trước



15

## KẾT LUẬN

### HÀI HOÀ GIỮA VIỆC BẢO MẬT THÔNG TIN VÀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

**BẢO MẬT**  
(Sức hút thương mại)



**QUYỀN LỢI HỢP PHÁP**  
(Công lý)

Nguyên tắc bảo mật là bộ phận tạo nên<sup>16</sup> sức hút thương mại của cơ chế Trọng tài.  
Tuy nhiên, sự bảo mật đó không thể là một rào cản mù quáng.

Một khung pháp lý hiện đại cho Việt Nam là nơi tính bảo mật được tôn trọng tuyệt đối như một nguyên tắc, nhưng linh hoạt nhượng bộ trước nhu cầu chính đáng về quyền được bảo vệ hợp pháp. Đó là cách duy nhất để duy trì niềm tin vào tính công lý của hệ thống Trọng tài Thương mại.



16



# XIN CẢM ƠN!

**ThS. Huỳnh Quang Thuận**

Trọng tài viên  
Giảng viên Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh



17



# CƠ CHẾ XÉT XỬ “MẪU”: THUẬN LỢI, THÁCH THỨC VÀ MỨC ĐỘ KHẢ THI KHI ÁP DỤNG VỚI TRANH CHẤP DẠNG CHUỖI TẠI VIỆT NAM

**LS. ĐẶNG VIỆT ANH**

Luật sư Điều hành ANHISA  
Hòa giải viên và Giảng viên CEDR  
Thành viên cấp cao Viện Trọng tài Singapore (SIArb)  
Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)



1



## NỘI DUNG

01

Khái niệm

02

Lịch sử hình thành và phát triển

03

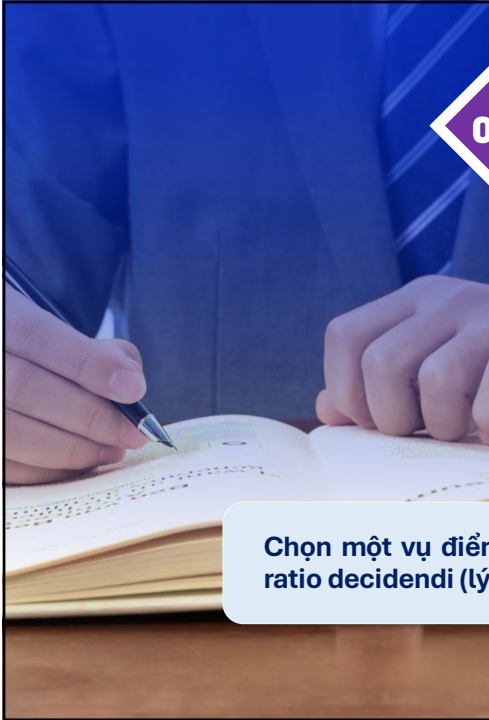
Lợi ích và hạn chế

04

Thực tiễn áp dụng ở Việt Nam



2



01

## KHÁI NIỆM

### Nguồn gốc khái niệm Cơ chế xét xử ‘mẫu’

- Khởi nguồn của thuật ngữ “Bellwether” - xuất phát từ tập quán của những người chăn cừu khi họ nghĩ ra cách buộc chuông (bell) vào một con đực đầu đàn (wether) để dẫn dắt cả đàn cừu.
- Được dùng trong nhiều vụ việc tại Mỹ - thiết lập các vụ án tiêu biểu (bellwether trials/cases) cho những vụ tranh chấp tập thể tại tòa án Mỹ (đặc biệt MDL) trước khi được áp dụng tại trọng tài.

**Chọn một vụ điển hình (test case) để xét xử toàn diện, sau đó sử dụng ratio decidendi (lý do quyết định) làm tham chiếu cho các vụ tương tự.**



## 02 LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

**1965 – 1990s**

Bellwether bắt đầu xuất hiện và được áp dụng trong quy trình tố tụng tại các Tòa án Mỹ

**1990s - 2010**

Bellwether bắt đầu bùng nổ MDL (Multidistrict Litigation)

**2010 - nay**

Bellwether bắt đầu được sử dụng trong trọng tài (mass arbitration)



1965 – 1990s

**[1965] Ranchers Expl. & Dev. Co. v. Anaconda Co**

- Sau giai đoạn tiền xét xử, District Court of D.Utah đã giới hạn phạm vi xét xử còn 06 yêu cầu/vụ, được gọi là “bellwether” nhằm giải quyết các vấn đề chính trong tranh chấp
- Kết quả của 6 vụ sẽ: (i) Làm “mẫu thử” cho các vấn đề chung; (ii) Áp lực cho các bên đàm phán chung với toàn bộ vụ việc.

**Kết quả của 6 vụ không có tính ràng buộc 100% mà chỉ mang hình thức thí điểm, tham chiếu**

**[1965] Affiliated Ute Citizens v. United States (U.S. Supreme Court, 406 U.S.128)**

- Tòa án Tối cao Mỹ chính thức sử dụng thuật ngữ xét xử mẫu “bellwether plaintiffs” (chọn 12 trong tổng số 85 nguyên đơn làm mẫu) – đánh dấu sự ghi nhận của tòa án.

**[1980s-1990] Mass tort litigation**

- Các phiên tòa xét xử mẫu “bellwether” đặc biệt phổ biến trong các vụ kiện MDL về trách nhiệm dân sự do độc chất (toxic tort), liên quan đến các sản phẩm như amiăng, dược phẩm hoặc thuốc diệt cỏ, v.v.



5

1990s - 2010

**[2000-2003] Propulsid Products Liability (MDL 1355, E.D. La.)**

- U.S. District Court, Eastern District of Louisiana đã chọn mô hình xét xử mẫu “bellwether” với sự tham gia của bồi thẩm đoàn để làm rõ các vấn đề chung về nguyên nhân gây thiệt hại và độ tin cậy của chứng cứ chuyên gia.

**Bồi thẩm đoàn bác bỏ cáo buộc của Nguyên đơn, thúc đẩy thỏa thuận toàn cầu (global settlement), giảm tải số lượng phiên tòa cần phải mở cho toàn bộ hệ thống tư pháp nếu tiến hành theo phương pháp thông thường (xét xử từng vụ riêng lẻ).**

**[2005 – 2008] In re Vioxx Products Liability (MDL 1657)**

- Trong 6 vụ án xét xử mẫu “bellwether” có bồi thẩm đoàn, chỉ 1 vụ nguyên đơn thắng, còn lại toàn bộ các vụ khác bị đơn là bên thắng hoặc bồi thẩm đoàn quyết định tạm đình chỉ (hung jury) → Merck (Bị đơn) có dữ liệu thực tế để đàm phán để hòa giải với các bệnh nhân sử dụng Vioxx (Nguyên đơn) với tổng số tiền lên tới 4,85 tỷ USD.



6

02

## LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2010 - nay

**[2011] AT&T Mobility LLC v. Concepcion (U.S. Supreme Court)**

- Phán quyết then chốt công nhận sự hợp pháp của “class action waiver”
- Không công nhận quy định của một bang nhằm vô hiệu điều khoản trọng tài trong việc ngăn chặn kiện tập thể

**Bùng nổ các vụ kiện tập thể bằng phương thức trọng tài “mass arbitration” từ 2018.**

- Tạo nền tảng pháp lý vững chắc để thúc đẩy sự phát triển của xét xử mẫu và kiện tập thể (bellwether) bằng phương thức trọng tài.

**Tại Tòa án**

- [2025 -2026] Uber Sexual Assault MDL: Bellwether đầu tiên – Jaylynn Dean v. Uber (02/2026) → Jury award 8,5 triệu USD (thắng nguyên đơn đầu tiên trong >3.000 vụ)
- [2025 – 2026] Paragard IUD MDL & AFFF Firefighting Foam MDL

**Tại Trọng tài (Mass Arbitration – từ 2018)**

- Bắt đầu bùng nổ do class action waiver
- 2018 -2020] Uber & DoorDash Mass Arbitration: Hàng chục nghìn yêu cầu của tài xế Uber đối với Uber liên quan đến hợp đồng lao động
- [2024] Heckman v. Live Nation (Ninth Circuit 2)



7

02

## LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

## ZOOM – BELLWETHER ARBITRATION CLAUSE

**27.7 Bellwether Arbitrations**

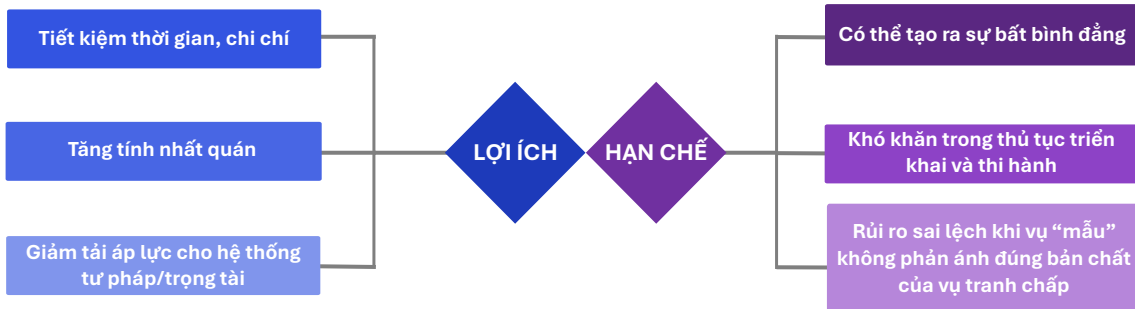
To increase the efficiency of administration and resolution of arbitrations, you and Zoom agree that if there are fifty (50) or more individual arbitration demands of a substantially similar nature brought against either party by or with the assistance of the same law firm, group of law firms, or organizations within a one hundred and eighty (180) day period (“Mass Filing”), the parties shall select sixteen (16) individual arbitration demands (eight (8) per side) for arbitration to proceed (“Bellwether Arbitrations”). Only those sixteen (16) arbitration demands shall be filed with the arbitration provider, and the parties shall hold in abeyance, and not file, the non-Bellwether Arbitrations. Zoom will pay the arbitration provider’s costs for the sixteen (16) Bellwether Arbitrations. The statutes of limitation, including the requirement to file within one (1) year in Section 27.10 below, shall remain tolled when non-Bellwether arbitration demands are held in abeyance. While the Bellwether Arbitrations are adjudicated, no other demand for arbitration that is part of the Mass Filing may be processed, administrated, or adjudicated, and no filing or other administrative costs for such a demand for arbitration shall be due from either party to the arbitration provider. If, contrary to this provision, a party prematurely files non-Bellwether Arbitrations with the arbitration provider, the parties agree that the arbitration provider shall hold those demands in abeyance.



8

### 03

## LỢI ÍCH VÀ HẠN CHẾ



9

### 04

## THỰC TIỄN ÁP DỤNG Ở VIỆT NAM

### CƠ HỘI

- Cung cấp thêm một giải pháp để giải quyết tranh chấp hàng loạt (mass claim) một cách hiệu quả.
- Hỗ trợ các đơn vị có nguy cơ đối diện với các tranh chấp tập thể hoặc có cùng bản chất, như các hãng dược phẩm, các đơn vị sản xuất với rủi ro cao về ô nhiễm môi trường, các đơn vị kinh doanh trên nền tảng điện tử (Tiktok, Shopee, Zalo,...)
- Thúc đẩy phát triển trọng tài thương mại ở Việt Nam.
- Phù hợp với xu thế trọng tài quốc tế.



10

04

## THỰC TIỄN ÁP DỤNG Ở VIỆT NAM

### THÁCH THỨC

- Thiếu khung pháp lý – Luật Trọng tài thương mại 2010 chưa có quy định cụ thể và thẩm quyền trọng tài chỉ giới hạn ở tranh chấp thương mại.
- Khó khăn về chọn mẫu và tính đại diện
- Rủi ro vô hiệu hóa phán quyết do thiếu cơ chế và phương pháp giải quyết khi xung đột với các nguyên tắc cơ bản như confidentiality trong trọng tài.
- Năng lực của các trung tâm trọng tài, các hội đồng trọng tài và thực tiễn ở Việt Nam – vốn chưa phổ biến các tranh chấp hàng loạt



11

04

## THỰC TIỄN ÁP DỤNG Ở VIỆT NAM



**Nếu cơ chế xét xử mẫu “bellwether” được triển khai tại Việt Nam, các tranh chấp ngoài hợp đồng hàng loạt (mass tort claim) sẽ được giải quyết như thế nào?**



12

## Liệu Việt Nam có thể áp dụng cơ chế xét xử “mẫu” ở thời điểm này?

### RÀO CẢN

Cần thêm thời gian để tuyên truyền và nâng cao nhận thức của các chủ thể có liên quan (Nguyên đơn & Bị đơn).

Các trung tâm trọng tài, trọng tài viên cần tích cực tìm hiểu và học hỏi kinh nghiệm quốc tế.

Cần một cơ chế pháp lý đủ mạnh để hỗ trợ cho những vụ kiện tập thể có thể sử dụng phương thức trọng tài.

Cần thay đổi hệ thống pháp luật tố tụng tại tòa án và đặc biệt là nhận thức của các thẩm phán trong các hoạt động hỗ trợ cho trọng tài.

**Tranh chấp thương mại thuần túy khó tạo thành “mass claim” quy mô lớn như tort claim (vì thường là quan hệ hợp đồng song phương, không có tác động mạnh, sâu rộng đến nhiều cá nhân, tổ chức)**



13



# XIN CẢM ƠN!

**LS. ĐẶNG VIỆT ANH**  
Luật sư Điều hành ANHISA  
Hòa giải viên và Giảng viên CEDR  
Thành viên cấp cao Viện Trọng tài Singapore (SI Arb)  
Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)



14



# MỨC ĐỘ VIỆN DẪN PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI ĐỐI VỚI CÁC TRANH CHẤP TƯƠNG TỰ TRONG CHUỖI

**TS. Nguyễn Mai Linh**  
**Nguyễn Quỳnh Xuân Mai**

Khoa Pháp luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)



1



## NỘI DUNG

01

**Nguyên tắc viện dẫn “án lệ”  
trong tố tụng trọng tài**

02

**Những rào cản trong việc viện dẫn  
phán quyết trọng tài trong tranh chấp chuỗi**

03

**Các trường hợp viện dẫn phán quyết trọng tài  
vi phạm thủ tục tố tụng trọng tài trong  
tranh chấp chuỗi**



2



01

## NGUYÊN TẮC VIỆN DẪN “ÁN LỆ” TRONG TỔ TỤNG TRỌNG TÀI

### • Trọng tài thương mại quốc tế:

- Những viện dẫn chủ yếu được thực hiện liên quan đến các vấn đề về thẩm quyền và thủ tục;
- Phán quyết hầu như không có giá trị tiền lệ đáng kể bởi các tranh chấp chủ yếu dựa trên tình tiết cụ thể và hợp đồng riêng biệt giữa các thương nhân và không có nhu cầu xây dựng quy tắc chung.

### • Trọng tài thể thao:

Phụ thuộc rất lớn vào tiền lệ, hình thành một học thuyết tương tự như nguyên tắc stare decisis (án lệ bắt buộc).

### • Trọng tài đầu tư:

Các HĐTT đang dần hình thành các quy tắc thống nhất thông qua chuỗi vụ việc có tính nhất quán.



3

## Các yếu tố then chốt để viện dẫn phán quyết trọng tài:

- **Tính công khai và minh bạch:** Các phán quyết cần được công bố rộng rãi (như cách làm của CAS hay ICSID, ICC)
- **Sự đồng thuận của cộng đồng trọng tài viên:** cần có sự ủng hộ và nỗ lực chung của các trọng tài viên trong việc duy trì tính thống nhất.
- **Sự phù hợp về lĩnh vực tranh chấp và nguồn luật áp dụng:** việc dẫn chiếu phải tương thích với đặc thù của từng lĩnh vực tranh chấp và các quy định pháp luật nội dung điều chỉnh vụ việc đó.

Các quyết định/phán quyết của trọng tài có thể tạo thành tiền lệ vì các trọng tài viên cũng vừa áp dụng luật của một quốc gia vừa có thể trích dẫn rõ ràng các quyết định của các trọng tài viên khác.



4

02

## NHỮNG RÀO CẢN TRONG VIỆC VIỆN DẪN PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TRONG TRANH CHẤP CHUỖI

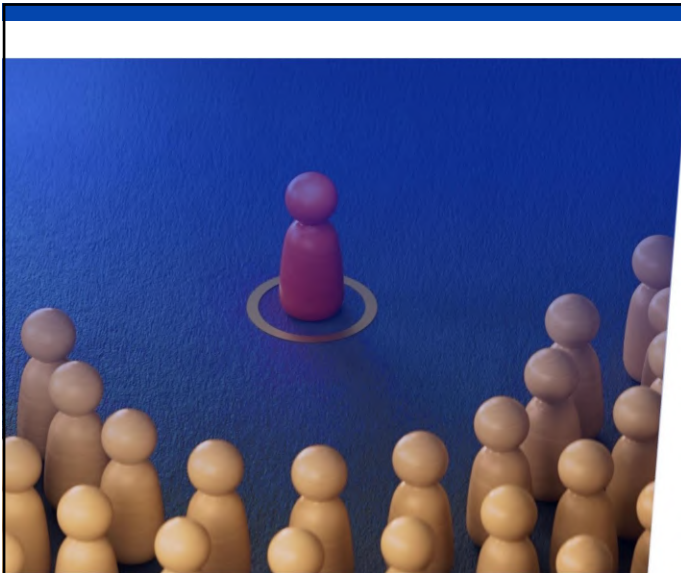
- Tranh chấp chuỗi theo **chiều dọc**
- Tranh chấp chuỗi theo **chiều ngang**
- Tranh chấp chuỗi **phát sinh**
- Tranh chấp chuỗi **đa tài phán**



Khả năng viện dẫn các phán quyết trọng tài trước đó trong bối cảnh tranh chấp chuỗi thường đối mặt với nhiều rào cản pháp lý, do chịu sự điều chỉnh chặt chẽ bởi các quy tắc tổ tụng trọng tài mà các bên đã thỏa thuận lựa chọn.



5



- **Nguyên tắc bảo mật trong giải quyết tranh chấp bằng trọng tài:**
  - Thách thức trong việc có thông tin hoặc viện dẫn các phán quyết trọng tài trước đó;
  - Việc viện dẫn phán quyết trọng tài có thể thực hiện được với các tranh chấp chuỗi tương tự sau này một khi phán quyết được công khai.
- **Tính độc lập của HĐTT:**
  - Tính độc lập của các HĐTT trong đánh giá, lập luận phán quyết trọng tài ở các vụ tương tự trong cùng chuỗi được thể hiện qua việc những phán quyết đó chỉ mang tính chất tham khảo.
  - HĐTT tự do về xét xử, nhưng bị ràng buộc bởi logic kinh doanh và sự giải thích luật thống nhất đối với các hợp đồng mẫu toàn cầu.



6

03

## CÁC TRƯỜNG HỢP VIÊN DẪN PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI VI PHẠM THỦ TỤC TỔ TỤNG TRỌNG TÀI TRONG TRANH CHẤP CHUỖI

### Nemo iudex in causa sua

Trường hợp trọng tài viên có thể vượt qua ranh giới của tính độc lập trong phán quyết của mình:

- (i) Các bên có xu hướng chỉ định cùng một trọng tài viên cho các vụ kiện trong chuỗi;
- (ii) Trọng tài viên bảo lưu lập luận của chính mình thay vì nhìn nhận vụ kiện sau với các chứng cứ mới một cách khách quan

### Audi alteram partem

Vi phạm nguyên tắc này xảy ra khi:

- (i) Một bên không được thông báo về các thủ tục, phiên điều trần hoặc các bản đệ trình;
- (ii) Một bên không thể trình bày bằng chứng hoặc lập luận;
- (iii) HĐTT đã bỏ qua các quy tắc thủ tục theo cách gây tổn hại đến quyền lợi của bên đó

### Res Judicata

- Trong trường hợp các tranh chấp chuỗi theo chiều ngang, một nguyên đơn kiện nhiều bị đơn nhưng HĐTT vẫn áp đặt kết quả của vụ kiện trước lên vụ kiện sau
- Trong trường hợp tranh chấp chuỗi theo chiều dọc, các bên tranh chấp có thể bị ngăn chặn sự lạm dụng thủ tục tố tụng. vấn đề phát sinh thường xuyên trong thực tiễn giải quyết tranh chấp bằng phân xử theo luật định (Statutory Adjudication)



7



# XIN CẢM ƠN!

**TS. Nguyễn Mai Linh**  
**Nguyễn Quỳnh Xuân Mai**

Khoa Pháp luật Quốc tế,  
Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU)



8



HỘI THẢO QUỐC GIA

QUẢN TRỊ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI TRONG TRANH CHẤP CHUỖI

# VIỆC THAM CHIẾU VÀ ÁP DỤNG PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI TRONG GIẢI QUYẾT CÁC TRANH CHẤP TƯỞNG TỰ - KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆT NAM

**TS. LS. Nguyễn Trung Nam (Tony Nguyen)**

Luật sư sáng lập – EPLegal Limited  
Trọng tài viên VIAC  
Phó Giám đốc VMC thuộc VIAC



1

> HỘI THẢO QUỐC GIA: QUẢN TRỊ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI TRONG TRANH CHẤP CHUỖI



## NỘI DUNG

- I** Cơ sở lý luận về Phán quyết trọng tài
- II** Vai trò của việc công bố Phán quyết trọng tài
- III** Thực tiễn Quốc tế về công bố và sử dụng Phán quyết
- IV** Kinh nghiệm và kiến nghị đối với Việt Nam



2



## Cơ sở lý luận về Phán quyết trọng tài

### 1. Bản chất của Phán quyết trọng tài

Án lệ là các lập luận, phán quyết trong bản án đã có hiệu lực, được lựa chọn và công bố để định hướng áp dụng pháp luật trong các vụ việc tương tự.

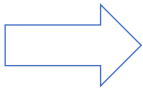
Án lệ là nguyên tắc pháp lý được rút ra từ các bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án, được lựa chọn và công bố nhằm định hướng việc giải thích và áp dụng pháp luật trong các vụ việc có tình huống tương tự.



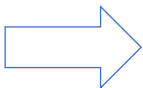
3



### 1. Bản chất của Phán quyết trọng tài




Trọng tài thương mại là phương thức giải quyết tranh chấp mang tính tư, dựa trên thỏa thuận của các bên; Hội đồng trọng tài được thành lập theo từng vụ việc, hoạt động độc lập và phán quyết chỉ nhằm giải quyết tranh chấp cụ thể, chấm dứt tố tụng.



Phán quyết trọng tài không phải là tiền lệ pháp lý vì không nhằm tạo ra quy tắc áp dụng cho các vụ việc sau. Trọng tài cũng không tồn tại nguyên tắc stare decisis, nên các hội đồng trọng tài không bị ràng buộc bởi các phán quyết trước đó.



4




I


## Cơ sở lý luận về Phán quyết trọng tài

### 2. Giá trị tham khảo Phán quyết trọng tài

Mặc dù không có cơ chế tiền lệ ràng buộc, các phán quyết trọng tài trước đó vẫn thường được viện dẫn trong thực tiễn. Tuy không tạo nghĩa vụ tuân thủ, chúng đóng vai trò là nguồn tham chiếu mang tính thuyết phục, giúp trọng tài viên củng cố lập luận và tăng tính hợp lý cho phán quyết.



5



## VAI TRÒ CỦA VIỆC CÔNG BỐ PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI


### 1. Ý nghĩa của việc công bố Phán quyết

**Tạo nguồn tham khảo và tăng tính nhất quán**

Công bố phán quyết giúp hình thành dữ liệu pháp lý để các hội đồng trọng tài tham khảo, từ đó nâng cao tính thống nhất trong lập luận và ra quyết định.

**Tăng minh bạch và niềm tin**

Việc công bố góp phần nâng cao tính minh bạch của trọng tài, phù hợp xu hướng quốc tế (Quy tắc Minh bạch UNCITRAL 2014), qua đó củng cố tính chính danh và niềm tin của các bên.



6



## VAI TRÒ CỦA VIỆC CÔNG BỐ PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

### 2. Tác động trong việc giải quyết tranh chấp đối với các vụ việc tương tự

#### Đảm bảo tính nhất quán:

Phán quyết trước đó là nguồn tham khảo giúp hạn chế mâu thuẫn, đặc biệt trong các tranh chấp liên quan.

#### Tăng khả năng dự đoán:

Giúp các bên và trọng tài viên hình dung cách áp dụng pháp luật, giảm bất định.

#### Tối ưu hiệu quả giải quyết :

Hỗ trợ tránh quyết định trái ngược và tăng tính hợp lý, thống nhất của kết quả.



7



## THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT

### 1. The London Court of International Arbitration (LCIA)



Nghĩa vụ bảo mật	
Đối tượng	Người thực hiện
Phán quyết trọng tài (không công bố, kể cả được biên tập lại)	Các bên tranh chấp
Tài liệu liên quan	Hội đồng trọng tài
	Người đại diện
	Nhân chứng
	Chuyên gia
	Người cung cấp dịch vụ của các bên



8

**III THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT**

**1. The London Court of International Arbitration (LCIA)**

VIAC  

9



**III THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT**

**1. The London Court of International Arbitration (LCIA)**

**Nội dung được công bố**

Thống kê hàng năm: Số lượng vụ việc, quốc tịch các bên, lĩnh vực tranh chấp và giá trị tranh chấp

Quyết định về việc phản đối hội đồng trọng tài, các vấn đề về thủ tục (dạng ẩn danh, không tiết lộ nội dung phán quyết hay lập luận về nội dung tranh chấp)

VIAC  

10

III THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT

2. International Centre for Settlement of Investment Disputes (ICSID)

**Chỉ công bố phán quyết khi có sự đồng ý của các bên**

**Điều 48.5 ICSID Convention:**

The Centre shall not publish the award without the consent of the parties

**Điều 62.1 ICSID Arbitration Rules:**

With consent of the parties, the Centre shall publish every Award, supplementary decision on an Award, rectification, interpretation, and revision of an Award, and decision on annulment.

VIAC  

11



III THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT

2. International Centre for Settlement of Investment Disputes (ICSID)

Chỉ công bố phán quyết khi có **sự đồng ý** của các bên

Đồng ý = Không bên nào có văn bản phản đối trong vòng 60 ngày:

*"3. Consent to publish the documents referred to in paragraph (1) shall be deemed to have been given if no party objects in writing to such publication within 60 days after the dispatch of the document."*

VIAC  

12

**III THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT**

**2. International Centre for Settlement of Investment Disputes (ICSID)**

Công bố trích yếu (theo thủ tục, khi không có sự đồng ý của các bên)

Công bố quyết định, mệnh lệnh

Công bố tài liệu liên quan đến vụ kiện

VIAC  

13

**III THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT**



**3. International Chamber of Commerce (ICC)**

**Minh bạch có kiểm soát**


Không mặc định công bố phán quyết

Có thể được công bố phán quyết sau hai năm (trừ khi các bên có thỏa thuận khác)

Các bên có quyền phản đối việc công bố phán quyết; hoặc yêu cầu biên tập thông tin trước khi công bố

VIAC  

14



## THỰC TIỄN QUỐC TẾ VỀ CÔNG BỐ VÀ SỬ DỤNG PHÁN QUYẾT

### 3. International Chamber of Commerce (ICC)

**Quy trình rà soát Phán quyết**

*"Before signing any award, the arbitral tribunal shall submit it in draft form to the Court. The Court may lay down modifications as to the form of the award and, without affecting the arbitral tribunal's liberty of decision, may also draw its attention to points of substance. No award shall be rendered by the arbitral tribunal until it has been approved by the Court as to its form"*



**Dự thảo phán quyết**



**Tòa ICC**

Sửa đổi về mặt hình thức của phán quyết



**Phán quyết sau cùng**





15



## KINH NGHIỆM VÀ KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI VIỆT NAM

### 1. Đánh giá thực tiễn Quốc tế

**Nguyên tắc bảo mật**

Đảm bảo nguyên tắc cơ bản của tố tụng trọng tài là bảo mật: Các bên đồng ý hoặc có quyền quyết định về hình thức công bố phán quyết

**Minh bạch có kiểm soát**

Điều kiện khi công bố phán quyết và nội dung lập luận, để tăng tính nhất quán và minh bạch

**Không thiết lập hệ thống án lệ đối với PQTT**

PQTT đóng vai trò nguồn tham khảo, mang tính thuyết phục. HĐTT vẫn có quyền đánh giá độc lập



16

8



## KINH NGHIỆM VÀ KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI VIỆT NAM

### 2. Kinh nghiệm đối với Việt Nam

#### Cơ chế công bố phán quyết có kiểm soát

Quy định về thời gian công bố phán quyết và trao quyền cho các bên trong việc phản đối, và xử lý thông tin trước khi công bố  
→ Đảm bảo nguyên tắc bảo mật

#### Phát triển nền tảng dữ liệu

Tổng hợp các phán quyết đã được công bố dưới dạng ẩn danh;  
Phân loại phán quyết theo lĩnh vực tranh chấp hoặc vấn đề pháp lý

#### Bộ phận rà soát phán quyết nội bộ

Kiểm soát chất lượng, rà soát bản dự thảo phán quyết và tham vấn cho HĐTT.

Chỉ đóng vai trò kiểm soát và cho ý kiến khi nhận thấy có sự mâu thuẫn giữa thực tiễn đã xét xử và dự thảo của phán quyết



17



# XIN CẢM ƠN!

**TS. LS. Nguyễn Trung Nam**  
 Luật sư sáng lập – EPLegal Limited  
 Trọng tài viên VIAC  
 Phó Giám đốc VMC thuộc VIAC



18



HỘI THẢO QUỐC GIA

# QUẢN TRỊ TỔ TỤNG TRỌNG TÀI TRONG TRANH CHẤP CHUỖI

Hội thảo Quốc gia "Quản trị tổ tụng trọng tài trong tranh chấp chuỗi", do Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) phối hợp cùng Trường Đại học Luật Hà Nội (HLU) và Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (ULAW) tổ chức, tập trung phân tích, đối thoại về các vấn đề pháp lý phát sinh trong thực tiễn giải quyết các chuỗi tranh chấp, nhấn mạnh vào một số lĩnh vực thường xuyên phát sinh dạng tranh chấp này. Đồng thời, sự kiện cũng hướng tới bàn luận về các công cụ, giải pháp quản trị tổ tụng phù hợp với đặc thù chuỗi tranh chấp, trên cơ sở đối chiếu thực tiễn trong nước và tham chiếu thông lệ quốc tế.

ARBITRATION

SERIAL DISPUTES